TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG NGUYÊN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HSST
Ngày: 08-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phan Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Phượng;

Ông Hoàng Nghĩa Toàn;

- Thư ký phiên toà: Bà Cao Trà My - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ an xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/HSST-QĐ ngày 27 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2022/HSST- QĐ ngày 10 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ tên: **NHĐ**, tên gọi khác: không; sinh ngày 12/8/1992 tại xã G, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm X, xã G, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông NVH, sinh năm 1967 và bà NTH, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 22/2016/HSST ngày 24/3/2016 của TAND huyện Nậm Nhủn, tỉnh Lai Châu xử: Miễn trách nhiệm hình sự đối với NHĐ về hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú" có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Chị NTT, sinh năm 1996; cư trú tại: Xóm T, xã T, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của chị NTT: Ông NVP, sinh năm 1970 và Bà NTC, sinh năm 1975; Cùng trú tại: Xóm T, xã T, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. (Đều có mặt)

- Chị HTL; sinh năm: 2003; cư trú tại: Xóm T, xã T, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của chị HTL: Anh HĐT; sinh năm: 1983; cư trú tại: Xóm T, xã T, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông NVP; sinh năm: 1970; cư trú tại: Xóm T, xã T, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

Anh TVN; sinh năm: 1992; cư trú tại: Xóm X, xã L, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 6 giờ 40 phút ngày 29/3/2022, NHĐ (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải BKS 37C- 278.56 của công ty cổ phần Vận tải và xây lắp BN Nghệ An, địa chỉ ở xã L, huyện Hưng Nguyên, Nghệ An, đi từ cây xăng dầu Eo gió, xã A, huyện Nam Đàn, Nghệ An theo đường Quốc lộ 46B để đến xưởng sửa chữa xe ô tô ở gần M, thị trấn N, huyện Hưng Nguyên, Nghệ An. Đến khoảng 7 giờ 10 phút cùng ngày, khi Đ điều khiển xe ô tô tải với vận tốc khoảng 40 km/ 1 giờ đi đến đoạn km 4 + 700m, đường Quốc lộ 46B, thuộc địa phận xóm TK, xã T, huyện Hưng Nguyên, Đ bật tín hiệu đèn xin đường bên phải cho xe chuyển hướng rẽ phải để đi về phía đường Quốc lộ 1A tránh Vinh. Do không chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên Đ đã để phía trước bên trái đầu gầm xe ô tô tải BKS 37C- 278.56 va chạm vào phía sau bên trái xe mô tô BKS 37N1- 758.84 do chị NTT, sinh năm 1996, điều khiển chở theo sau là chị HTL, sinh năm 2003, cùng trú tại xóm T, xã T, huyện Hưng Nguyên, đi phía trước bên phải cùng chiều di chuyển của xe ô tô, làm xe mô tô cùng chị T, chị L ngã xuống đường và xe mô tô bị xe ô tô đẩy trượt trên đường 41 mét, chị Lợi bị 02 lốp phía sau bên phải xe ô tô đằn lên vùng đầu. Lúc này, Đăng mới phát hiện và dừng xe ô tô lại. Hậu quả: chị L chết tại chỗ, chị T bị gãy xương mâm bánh chè đầu gối chân phải, xe ô tô BKS 37C- 278.56 và xe mô tô BKS 37N1- 758.84 bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

- Vụ TNGT xẩy ra tại km 4+ 700 đường Quốc lộ 46B, thuộc địa phận xóm TK, xã T, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ an, xảy ra trên lối rẽ từ đường Quốc lộ 46B ra đường Quốc lộ 1 A (tuyến tránh Vinh). Mặt đường Quốc lộ 46B chiều Nam

Đàn- Vinh rộng 12m, lối rẽ có chiều trộng 8,3m, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, đường cong tầm nhìn không bị hạn chế. Điểm mốc được xác định lấy cột đèn tín hiệu giao thông nằm trên đảo phân cách phía chiều đường Nam Đàn- Vinh. Điểm chuẩn được lấy dải phân cách cứng giữa đường quốc lộ 46B. Khám nghiệm có các dấu vết:

- Tổ hợp vết trượt xước trên mặt đường có kích thước (0,7 x 41) m được đánh số (1) ký hiệu trên sơ đồ hiện trường có chiều hướng Nam Đàn- Vinh, đầu tổ hợp vết trượt xước cách điểm chuẩn là 11,15m và cách mép đường đầu điểm rẽ là 7,3m.

- Tử thi nằm sấp trên mặt đường được đánh số 02 ký hiệu trên sơ đồ hiện trường, đầu tử thi hướng về Nam Đàn cách điểm chuẩn 14,1m, hai chân tử thi hướng về thành phố Vinh và cách điểm chuẩn 14,9m.

- Tập hợp vùng mảnh vỡ và bộ phận cơ thể người được đánh số 03 ký hiệu trên sơ đồ hiện trường và có kích thước (1,6 x 1,6) m, tâm vùng này cách điểm chuẩn 14,35m và cạch đầu tử thi là 0,7m

- Xe ô tô biển số 37C- 278.56 dừng đỗ trên mặt đường lối rẽ từ đường Quốc lộ 46B ra đường Quốc lộ 1 A (tuyến tránh Vinh), đầu xe quay về hướng Đông Nam, đuôi xe quay về hướng Tây Bắc ký hiệu số 04 trên sơ đồ hiện trường. Trục trước của xe cách điểm chuẩn về hướng Nam là 39,9m và cách điểm mốc về hướng Nam là 26m. Trục sau xe cách điểm chuẩn về hướng Nam là 35m, ngay dưới gầm phía trước của xe ô tô trên mặt đường có 01 xe mô tô biển số 37N1- 758.84 nằm nghiêng bên phải đánh số 05 trên sơ đồ hiện trường. Đầu xe quay về hướng Đông Nam, đuôi xe quay về hướng Tây Bắc, trục trước xe mô tô cách điểm chuẩn là 41,5 m và cách trục trước xe ô tô là 1,8m. Trục sau xe mô tô cách điểm chuẩn về hướng Nam là 40,2m.

- Điểm cuối tổ hợp vết trượt xước kết thúc tại giá để chân bên phải và tay nắm bên phải của xe mô tô.

Biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông xác định:

Khám nghiệm xe ô tô BKS 37C- 278.56.

- Tại ba ra xốc phía trước, ốp cao su dưới gầm xe ô tô, mép đầu gầm xe, thanh kim loại tấm ốp cao su, ở mặt ngoài phía dưới, cách mặt đất lên 72 cm, cách thành ngoài bên trái vào 90 cm, có những vết xước nhựa, cao su, kim loại, có kích thước (40 x 90) cm, có chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải.

- Tại hai bánh sau phía bên phải, dẽ chắn bùn phía trước, phía sau, ở các vị trí mặt lăn, kẽ giữa hai bánh xe, mặt trong của dẽ chắn bùn, có bám dính các tế bào, tổ chức não người bắn trên bề mặt ngoài.

Khám nghiệm xe mô tô BKS 37N1- 758.84.

- Tại mũi dẽ chắn bùn phía trước ở vị trí mép ngoài, phía trước bên phải có vết xây xước, mài mòn nhựa, có kích thước (2 x 3) cm, có chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải.

- Tại ốp nhựa đèn xin đường, cần gương, cụm gương, tay phanh, tay lái phía trước bên phải ở vị trí mặt ngoài, phía trước bị xây xước, vỏ nhựa mài mòn cao su, kim loại, có thích thước toàn bộ (30 x 35) cm, có chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải.

- Tại cánh yếm phía bên phải ở vị trí mặt ngoài phía trước bị xây xước nhựa có kích thước (2,5 x 20) cm, có chiều hướng từ trước ra sau, tâm dấu vết cao cách mặt đất là 75cm.

- Tại giá để chân phía trước bên phải xe mô tô ở vị trí mặt ngoài bị xây xước mài mòn cao su, kim loại, có thích thước (2,5 x 3,5) cm, có chiều hướng từ trước ra sau, phần phía ngoài giá để chân bị đẩy ra sau so với vị trí ban đầu.

- Tại ống xả xe mô tô ở vị trí mặt ngoài ốp kim loại bị móp méo, xây xước kim loại, có kích thước (10 x 40) cm, có chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái, trên mặt ngoài có bám bụi đất.

- Tại giá để chân phía sau, ốp nhựa hông xe bên phải bị xây xước nhựa, vỏ nhựa mài mòn kim loại ở vị trí mặt ngoài, có chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới.

- Tại giá đỡ yên xe, ốp nhựa xung quanh đèn xin đường, đèn xin đường bị xây xước, mài mòn nhựa, có kích thước (13 x 13) cm, có chiều hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên, trên bề mặt ngoài có bám dính bụi đất ở phía bên trái.

- Tại hộp xích xe mô tô bên trái ở vị trí mặt ngoài phía sau bị xây xước, móp méo kim loại, có kích thước (5 x 12) cm, có chiều hướng từ sau ra trước.

- Tại giá để chân sau bên trái góc để chân bị cong vênh, nứt kim loại, có chiều hướng từ sau ra trước, từ phải qua trái, phần ngoài giá cụm bị lệch so với vị trí ban đầu 07 cm.

- Tại biển số phía sau xe mô tô phần phía trước bên trái bị gãy vỏ nhựa, mặt ngoài bị xây xước nhựa, kim loại, có chiều hướng từ phải qua trái, từ sau ra trước.

- Mặt ngoài phía sau ốp nhựa thân xe bên trái vị trí tiếp sau đèn xin đường phía sau bên trái và mặt ngoài ốp kính nhựa đèn xin đường phía sau bên trái có vùng dấu vết trượt xước lớn, kính nhựa trên bề mặt dính bẩn đất màu vàng trên diện có kích thước (11 x 6,5) m, tâm dấu vết cao cách đất là 73 cm (vết 1).

Cách thẳng trên vết 1 là 5,5 cm, tại mặt ngoài và mặt dưới bên trái giá nâng xe có vùng dấu vết trượt xước tì miết cao su trên bề mặt bám dính bẩn dấu màu vàng trên diện có kích thước (6 x 2,4) cm.

Tiếp sát vết 1 về phía trước có vùng dấu vết trượt xước sơn nhựa trên bề mặt bám dinh chất màu đen không liên tục trên diện có kích thước (55, 5x 0,7) cm, điểm trên cùng của dấu vết cao cách đất 71,5 cm, thấp nhất cao cách đất 55cm.

- Phần đầu bên phải của giá nâng xe bị đẩy áp sát phần thân xe.

- Mặt ngoài cách yếm bên trái vị trí cao cách đất 68 cm có vùng dấu vết trượt xước vỏ nhựa trên bề mặt bám dính chất màu trắng xám trên diện có kích thước (15 x 13) cm.

- Cạnh ngoài phía sau ốp nhựa gương chiếu hậu bên trái có vùng dấu vết trượt xước nhựa trên bề mặt có bám dính chất bẩn màu trắng trên diện có kích thước (2x 0,3) cm, dấu vết cao cách đất 110 cm.

Kết quả khám nghiệm tử thi xác định:

- Toàn bộ vùng đầu, trán, mặt bị sập vỡ, biến dạng xây xát, mài miết mặt lớp thượng bì da, bầm tụ máu không liên tục kích thước (25 x 30) cm. Trên vùng này có 03 vết thương : vết 1 cách dưới đường chân tóc trán 6cm, cách trên cánh mũi phải 3,5 cm có kích thước (11 x 3) cm; vết 2: nằm ngay vùng má bên phải, cách dưới cánh mũi phải 5 cm, cách ngang trước dái tai phải 9 cm có kích thước (15 x 3) cm; vết 3: ngày vùng cằm phía bên trái, cách dưới sau cánh mũi trái 8 cm, cách dưới trước dái tai 7 cm, kích thước (11 x 4,5) cm.

- Toàn bộ phía trước dưới cổ, ngực, bụng có 01 vùng xây xước mài miết, mất lớp thượng bì da bầm tụ máu không kiên tục kích thước (43 x 22) cm.

- Toàn bộ mu bàn tay phải có 01 vùng xây xát da bầm tụ máu không liên tục kích thước (11 x 8) cm.

- Toàn bộ cổ, mu, ngón bàn tay trái có 01 vùng xây xát, rách da, bầm tụ máu, không liên tục kích thước (17 x 18) cm.

- Toàn bộ mặt trước đùi trái có 01 vùng xây xát mài miết mất lớp thượng bì da bầm tụ máu không liên tục kích thước (36 x 16) cm.

- Ngay đầu gối trái có 01 vùng xây xát mài miết mất lớp tượng bì da bầm tụ máu không liên tục kích thước (11 x 6) cm.

- Toàn bộ vùng lưng bị xây xát da bầm tụ máu không liên tục kích thước (46 x 29) cm.

- Tiến hành giải phẫu vùng đầu, trán: tổ chức dưới da bị bầm tụ máu nặng, xương hộp sọ, các xương hàm mặt bị vỡ sập ở nhiều vị trí. Vùng đo được có kích thước (22 x 18) cm, máu và tổ chức não trong hộp sọ chảy ra ngoài qua đường vỡ xương và vết thương.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 68/KL- KTHS(GĐ-PY) ngày 04/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An: nguyên nhân chết

của Hoàng Thị Lợi là vỡ, sập xương hộp sọ, các xương hàm mặt; dập não, xuất huyết não do chấn thương.

- Kết quả đo nồng độ cồn, test ma túy của NHĐ: Không có nồng độ cồn và chất ma túy.

Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) xe ô tô BKS 37C - 278.56, nhãn hiệu CNHTC, số loại ZZ3257, loại xe: ô tô tải tự đổ, màu sơn: Xanh, số máy WD615471710070324217, số khung LZZ5ELSC6HD318242; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 37C- 278.56 số 37032901; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật số KD 5993415 của xe ô tô BKS 37C - 278.56. Đã trả lại cho công ty cổ phần Vận tải và xây lắp Bình Nhi Nghệ An.

- 01 xe mô tô BKS 37N1- 758.84, nhãn hiệu Honda, số loại Wave alpha, màu sơn đỏ đen bạc; số máy: JA39E1203655; Số khung: RLHJA3919KY338306, xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Đã trả lại cho anh NVP (bố đẻ của chị NTT) là chủ sở hữu.

- 01 (Một) giấy phép lái xe ô tô hạng C số 400170003582 mang tên NHĐ (sinh năm 1992, trú tại xã G, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An) do Bộ Giao thông vận tải cấp ngày 19/01/2022 có giá trị đến 19/01/2027 chuyển theo hồ sơ vụ án.

Phần dân sự:

NHĐ đã đền bù tiền mai táng, tiền tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại HTL số tiền 250.000.000 đồng, đền bù tiền chi phí điều trị, tổn thất tinh thần cho chị NTT số tiền 60.000.000 đồng. Hiện nay, gia đình chị HTL, chị NTT không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

Đối với thiệt hại tài sản là chiếc xe ô tô BKS 37C - 278.56, xe mô tô BKS 37N1- 758.84 thì công ty cổ phần Vận tải và xây lắp Bình Nhi Nghệ An và chị NTT không yêu cầu định giá thiệt hại tài sản và không yêu cầu đền bù dân sự nên không xem xét, giải quyết,

Bản Cáo trạng số 47/CT-VKS-HN ngày 07 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo NHĐ về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Bị cáo hoàn toàn khai nhận hành vi của Bị cáo giống như diễn biến sự việc mà Bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện VKSND huyện Hưng Nguyên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hành vi phạm tội của bị cáo rõ ràng, bị cáo nhận tội nên đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên về tội danh như Cáo trạng đã truy tố. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51;

Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo NHĐ từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: 01 (Một) giấy phép lái xe ô tô hạng C số 400170003582 mang tên NHĐ cho NHĐ. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Phần dân sự người bị hại không yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của Bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ nên có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 07 giờ 10 phút ngày 29/3/2022, NHĐ điều khiển xe ô tô tải BKS 37C- 278.56 đi trên đường Quốc lộ 46 B, thuộc địa phận xóm TK, xã T, huyện Hưng Nguyên. Khi đi đến km 4 + 700m, đường Quốc lộ 46B, thuộc địa phận xóm TK, xã T, huyện Hưng Nguyên, NHĐ điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên đã để phía trước bên trái đầu gầm xe ô tô tải BKS 37C- 278.56 đâm vào phía sau bên trái xe mô tô BKS 37N1- 758.84 do chị NTT, sinh năm 1996 điều khiển, chở theo sau là chị HTL, sinh năm 2003, cùng trú tại xóm T, xã T, huyện Hưng Nguyên. Hậu quả: chị L chết tại chỗ, chị T bị thương, xe ô tô BKS 37C- 278.56 và xe mô tô 37B1- 905.41 bị hư hỏng nhẹ.

Hành vi nêu trên của bị cáo NHĐ đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008: *"Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người, phương tiện tham gia giao thông đường bộ*"; vi phạm khoản 2 Điều 15 luật Luật giao thông đường bộ: *"Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ,*

nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác".

Hành vi thiếu chú ý quan sát khi chuyển hướng và điều khiển xe chuyển hướng không đảm bảo an toàn của bị cáo NHĐ đã vi phạm quy định về an toàn khi tham gia giao thông, gây hậu quả làm chết 01 người là đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3]. *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:* Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, hậu quả làm chết một người, bị thương một người, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn và ý thức tham gia giao thông của toàn xã hội. Vì vậy, cần tuyên hình phạt tù đối với bị cáo mới đủ tính chất răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình những người bị hại. Đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu đền bù gì thêm, có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bố bị cáo là người có công với cách mạng. Đây các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần cải biện pháp chấp hành án cho bị cáo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4]. *Về hình phạt bổ sung:* Theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm"*. Do lái xe là nghề nghiệp chính của bị cáo. Khi tai nạn xẩy ra bị cáo đã tận tình cứu giúp người bị hại và bồi thường thỏa đáng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo và gia đình các bị hại đã thỏa thuận bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên Tòa không xét.

[6]. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; căn cứ quy định tại điểm a Điều 2 phần II công văn số 81/2002/TANDTC ngày 10 tháng 6 năm 2002 của Tòa án nhân dân tối cao: Trả 01 giấy phép lái xe hợp lệ hạng C số 400170003582 mang tên NHĐ (sinh năm 1992, trú tại xã G,

huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An) do Bộ Giao thông vận tải cấp ngày 19/01/2022 có giá trị đến 19/01/2027 cho bị cáo.

[7]. *Về án phí:* Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo NHĐ phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo NHĐ 15 (*mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (*ba mươi*) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Uỷ ban nhân dân xã G, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An có trách nhiệm phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả 01 giấy phép lái xe hợp lệ (*có tại hồ sơ vụ án*) hạng C số 400170003582 mang tên NHĐ (sinh năm 1992, trú tại xã G, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An) do Bộ Giao thông vận tải cấp ngày 19/01/2022 có giá trị đến 19/01/2027 cho bị cáo kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Thời hạn kháng cáo đối với bị cáo; Người bị hại, Đại diện pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, Đại diện pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa hoặc khi tuyên án thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Hưng Nguyên;*
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *Công an huyện Hưng Nguyên;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS huyện Hưng Nguyên;
- Bị cáo;
- Người bị hại; NĐDHPCNBH;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP

Nguyễn Thị Phan Hương